TÒA ÁN ND HUYỆN YÊN MỸ **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Án số: 62/2019/HSST
Ngày 21/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MỸ, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Vũ Minh Đón.
Ông Lê Xuân Thuật.
- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Kiên – Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.
- Đại diệnViện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Thị Huyền Trang – Kiểm sát viên.

Trong ngày 21/11/2019, tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ - tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Đỗ Xuân T. Sinh năm: 1960. *Có mặt*
Sinh trú quán: thôn Đ, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên
Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.
Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 8/10
Họ tên bố: Đỗ Văn N. (Đã chết).
Họ tên mẹ: Lê Thị H. (Đã chết)
Gia đình có 02 anh chị em, bị cáo là con thứ hai.
Vợ: Phạm Thị M. Sinh năm 1960. Nghề nghiệp: Tự do.
Con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1984, con nhỏ nhất sinh năm 1994.
Tiền án, tiên sự: Không.
Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/8/2019 đến ngày 09/8/2019. Hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**:
Bà Phạm Thị M, Sinh năm 1960. *Có mặt*
Trú tại: thôn Đ, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

* **Người làm chứng**:
- Anh Bồn Văn Đ (tên gọi khác: T), Sinh năm 1983
Trú tại: thôn T, xã L, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.
- Anh Đỗ Văn T, Sinh năm 1993
- Anh Lưu Văn C, Sinh năm 1974
Đều trú tại: thôn T, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

- Bà Chu Thị L, Sinh năm 1960

Trú tại: thôn P, xã Đ, huyện A, tỉnh Hưng Yên.

Tại phiên tòa người làm chứng đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 05/8/2019 tại Trung tâm thương mại huyện Yên Mỹ thuộc thôn Trai Trang, thị trấn Yên Mỹ, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, Công an thị trấn Yên Mỹ bắt quả tang Đỗ Xuân T đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề cho hai nam thanh niên tự khai tên Lưu Thanh B, sinh năm 1984 ở thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên và Chung Anh H, sinh năm 1970 ở thôn L, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Vật chứng thu giữ: Trên tay phải của T 05 mảnh bìa được cắt từ vỏ túi thuốc lá kích thước (6 x 6)cm, một mặt mầu vàng, một mặt mầu trắng, trên mặt mầu trắng có ghi các chữ và số có mầu mực xanh (cáp lô, đề). Cáp thứ nhất ghi chữ số sau: lô 36 63 15đ, lô 15 23 49 5đ; cáp thứ hai ghi chữ số sau: lô 38 83 5đ, 36 63 10đ, đề 12 (60), lô 17 71 5đ, X3 56 71 90 (60); cáp thứ ba ghi chữ số sau: lô 36 50đ, 30 43 93 30đ, đề 22 (300), 23 (200), 30 44 (100), 56 67 68 86 73 79 04 40 (50), dây 01 (50); cáp thứ tư ghi chữ số sau: lô 43 34 30đ, 86 60đ, đề 86 (60); cáp thứ năm ghi chữ số sau: lô 28 50đ, 82 50đ, đầu 0 (50); Thu trên tay trái của T 01 bút bi có mực màu xanh, 01 điện thoại di động Nokia vỏ màu đen. Thu trong túi quần bên trái phía sau của T số tiền 5.375.000 đồng, thu tại túi quần bên phải phía sau của T số tiền 10.725.000 đồng. Thu trên tay phải của Lưu Thanh B một cáp lô đề, kích thước (3 x 6)cm, ghi các chữ số sau: lô 86 60đ; 34 43 30đ; Đ 86 (60) 5/8; thu trong túi quần bên phải của B 50.000 đồng; Thu trên tay phải của Chung Anh H một cáp lô đề, kích thước (4 x 7)cm, ghi các chữ số sau: Lô 28 82 50đ; đề Đ 0 (500) 5/8.

Cùng ngày, Công an thị trấn Yên Mỹ đã báo cáo Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Mỹ để tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở và quán nước của Đỗ Xuân T, kết quả không thu giữ được tài liệu, chứng cứ gì có liên quan.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng đầu năm 2017, Đỗ Xuân T thuê kiot số 2 tại Trung tâm thượng mại huyện Yên Mỹ thuộc thôn Trai Trang, thị trấn Yên Mỹ, huyện Yên Mỹ của anh Lưu Văn C, sinh năm 1974 trú tại thôn T, thị trấn Y, huyện Y để bán hàng nước. Đầu tháng 8 năm 2019, T đã kết hợp việc bán hàng nước cùng với việc bán số lô, số đề cho khách mỗi ngày. Để phục vụ việc bán số lô, số đề T chuẩn bị bút bi và dùng kéo cắt các mảnh bìa từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long thành các mảnh nhỏ gọi là cáp lô đề. Cách thức mua bán lô đề như sau: Khi có người mua thì T ghi các số lô, số đề vào hai mảnh cáp lô đề với cùng một nội dung, một cáp T đưa cho khách, còn một cáp T giữ lại để đối chiếu. Cách thức chơi đề như sau: người chơi chọn một hay nhiều cặp số tự nhiên có hai chữ số từ 00 đến 99 đánh với số tiền tùy chọn (T nhận đề giá 80, tức là khi khách đánh 100.000 đồng, khách chỉ phải trả 80.000 đồng) sau đó so sánh với hai số cuối của giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày nếu trúng thì được số tiền gấp 70 lần số tiền đánh nếu không trúng thì bị thua hết số tiền đánh; cách thức chơi lô như sau: người chơi chọn một hay nhiều cặp số tự nhiên có hai chữ số từ 00 đến 99 đánh với số điểm tùy chọn (một điểm lô tương ứng với số tiền 22.500 đồng) rồi so

sánh với hai số cuối cùng của tất cả các giải của kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, nếu trúng thì mỗi một điểm lô sẽ được số tiền 80.000 đồng, nếu không trúng thì bị thua hết số tiền đánh; đối với hình thức đánh số lô xiên 2 hoặc xiên 3 là người chơi chọn 2 cặp số (xiên 2) hoặc 3 cặp số (xiên 3) tự nhiên có hai chữ số từ 00 đến 99 đánh với số tiền tùy chọn rồi so sánh với hai số cuối cùng của tất cả các giải của kết quả xổ số kiến thiết Miền bắc mở thưởng cùng ngày nếu trùng cả 2 cặp số (xiên 2) thì được gấp 10 lần, nếu trùng cả 3 cặp số (xiên 3) thì được gấp 40 lần số tiền đánh, nếu không trúng thì bị thua hết số tiền đánh. Chiều ngày 05/8/2019, T đã bán cho 5 người chơi lô đề và ghi số lô đề của người chơi vào 5 cáp đề đã được Công an thu giữ khi bắt quả tang nêu trên. Trong 5 cáp lô đề trên, có 01 cáp lô đề bán cho Lưu Thanh B với số tiền 2.760.000 đồng, nhưng T chỉ lấy của B số tiền 2.750.000 đồng, 01 cáp lô đề bán cho bán cho Chung Anh H với số tiền 2.750.000 đồng, nhưng T triết khấu chỉ lấy của H số tiền 2.650.000 đồng (Toàn bộ số tiền bán lô đề cho B và H, T cất vào túi quần bên trái phía sau); 03 cáp lô đề còn lại T bán cho ba người không rõ tên tuổi địa chỉ vào chiều ngày 05/8/2019, trước khi bán số lô, đề cho B và H, với số tiền của từng người trên trên mỗi cáp lô đề lần lượt là cáp thứ nhất là 1.015.000 đồng, cáp thứ hai là 1.020.000 đồng và cáp thứ ba là 4.650.000 đồng.

Ngoài ra, T còn khai sau khi bán số lô, số đề cho những người chơi thì T gọi điện thoại cho Đỗ Thị Y, sinh năm 1984 trú tại thôn P, xã Đ, huyện A (là con gái của T) báo số lô, số đề đã bán, cá nhân T chỉ hưởng tiền chênh lệch như sau: Mỗi điểm lô T chuyển cho Y với giá 22.000 đồng (hưởng lợi 500 đồng /1 điểm lô), số đề và lô xiên với giá 75.000 đồng /100.000 đồng số tiền bán được (hưởng lợi 5.000 đồng/100.000 đồng bán được). Hàng ngày khi có kết quả sổ số thì Y đến gặp T tại quán nước để thanh toán tiền thắng thua, T lấy số tiền Y đưa để thanh toán cho những người trúng lô đề. Trong những ngày trước ngày 05/8/2019, T không nhớ đã bán lô đề cho những ai, số tiền bao nhiêu. Ngày 05/8/2019, T chưa điện thoại báo số lô đề đã ghi được cho Y.

Ngày 06/8/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ ra Lệnh khám xét chỗ ở của Đỗ Thị Y, nhưng không thi hành được, lý do: Y và chồng đã chuyển đi ở nơi khác, gia đình và chính quyền địa phương không biết Y đi đâu làm gì. Quá trình điều tra không triệu tập được Y để làm việc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ tách ra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với Lưu Thanh B và Chung Anh H, sau khi khai nhận hành vi mua lô đề với Công an thi trấn Yên Mỹ, B và H đã bỏ trốn. Công an thị trấn Yên Mỹ đã xác minh tại các xã nơi B và H khai cư trú, xác định không có ai tên là Lưu Thanh B và Chung Anh H có lai lịch như trên, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ không có căn cứ để xử lý.

Đối với 03 đối tượng mua số lô, số đề của T vào ngày 05/8/2019, kết quả điều tra không xác định được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ xử lý.

Đối với hành vi bán số lô đề của T từ ngày 04/8/2019 trở về trước, do không có chứng cứ chứng minh được số tiền đã bán, số lượt người chơi, nên không có căn cứ xử lý.

Bản cáo trạng số 61/CT-VKS-YM ngày 01/11/2019 của Viện kiểm sát huyện Yên Mỹ đã truy tố bị cáo Đỗ Xuân T về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên toà có quan điểm xác định sự vắng mặt của những người làm chứng tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo nên đề nghị tiếp tục xét xử vụ án. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố; Sau khi phân tích, đánh giá, tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Xuân T phạm tội *"Đánh bạc"*.

Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 và khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Xuân T từ 09 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Yên Mỹ, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho bán đấu giá sung ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen.

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 sim bên trong chiếc điện thoại Nokia vỏ màu đen và 01 chiếc bút bi có mực màu xanh thu giữ của bị cáo.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 12.245.000đ

Trả lại cho bị cáo số tiền 3.905.000đ.

- Bị cáo T đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo có ý kiến đề nghị tiếp tục xét xử vụ án và xin được hưởng án treo để cải tạo tại địa phương.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị M (vợ bị cáo) có ý kiến cho rằng trong tổng số tiền bị cáo bị thu giữ có 10.500.000đ là tiền do vợ chồng làm ăn mà có, bà đã đưa cho bị cáo vào ngày 5/8/2019 để bị cáo đi lấy hàng và bà đề nghị cho gia đình bà xin lại số tiền này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mỹ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa: Bị cáo và đại diện VKSND huyện Yên Mỹ đều có đề nghị tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt những người làm chứng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quá trình điều tra những người làm chứng vắng mặt đã có đầy đủ lời

khai và việc vắng mặt họ tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo. Vì vậy, HĐXX quyết định xét xử vụ án là hoàn toàn phù hợp với quy định pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào chiều ngày 05/8/2019 tại Trung tâm thương mại huyện Yên Mỹ thuộc thôn Trai Trang, thị trấn Yên Mỹ, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, Đỗ Xuân T có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề cho 05 người chơi với tổng số tiền là 12.195.000 đồng.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tư lợi, muốn có tiền bằng con đường bất chính nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Do đó, VKSND huyện Yên Mỹ truy tố bị cáo về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến an toàn, trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an, gây bức xúc trong dư luận. Do đó việc áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của bị cáo là cần thiết.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đó là: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo có con trai được Nhà nước tặng thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử, xét thấy bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt và nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đáp ứng được yêu cầu phòng chống tội phạm nói chung.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu và không có tài sản gì riêng có giá trị lớn nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen bên trong có 01 sim thu của bị cáo, theo như bị cáo khai nhận có sử dụng vào việc liên lạc với con gái liên quan đến việc phạm tội nên sẽ cho tịch thu bán đấu giá sung Ngân sách Nhà nước chiếc điện thoại, sim không còn giá trị sử dụng nên cho tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc bút bi có mực màu xanh thu của bị cáo, bị cáo có sử dụng vào việc phạm tội, nay không còn giá trị sử dụng nên sẽ cho tịch thu tiêu hủy; Đối với số tiền 16.150.000đ thu giữ được, có đủ căn cứ xác định trong đó có 12.195.000đ là tiền bị cáo ghi lô đề và 50.000đ thu của người tên B không xác định được nhân thân lai lịch nên sẽ tịch thu sung ngân sách Nhà nước, số tiền 3.905.000đ còn lại không chứng minh được có liên quan đến tội phạm nên sẽ trả lại cho bị cáo.

[5] Về án phí : Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Xuân T phạm tội *"Đánh bạc"*.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 và khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Xuân T 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đỗ Xuân T cho Ủy ban nhân dân thị trấn Yên Mỹ, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung**:** Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho bán đấu giá sung ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen.

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 sim bên trong chiếc điện thoại Nokia vỏ màu đen và 01 chiếc bút bi có mực màu xanh thu giữ của bị cáo.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 12.245.000đ

Trả lại cho bị cáo số tiền 3.905.000đ.

(Tình trạng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Yên Mỹ và Chi cục thi hành án huyện Yên Mỹ ngày 19/11/2019).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Hưng Yên
- VKSND huyện Yên Mỹ.
- Chi cục THA dân sự huyện Yên Mỹ.
- Công an huyện Yên Mỹ.
- Người TGTT.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trung Kiên